

## TOÀN CẦU HOÁ HIỆN NAY VÀ QUÁ TRÌNH DÂN CHỦ HOÁ ĐỜI SỐNG XÃ HỘI

NGUYỄN TRỌNG CHUẨN (\*)

*Toàn cầu hoá hiện nay đang diễn ra với những nét khác biệt hết sức lớn so với các giai đoạn trước mà nhân loại đã từng chứng kiến. Nó phản ánh xu thế khách quan, tiến lên của lịch sử nhân loại, xu thế hợp tác để cùng phát triển giữa các quốc gia dân tộc. Nó diễn ra trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, từ kinh tế, văn hoá đến chính trị. Nó là kết quả của sự phát triển mang tính đột biến của khoa học và công nghệ cao, trước hết là công nghệ thông tin; đồng thời là sản phẩm của kinh tế thị trường hiện đại. Nó tác động đến nhiều lĩnh vực khác nhau, trong đó có quá trình dân chủ hoá đời sống xã hội. Nó tác động mạnh đến quá trình dân chủ hoá trong lĩnh vực tài chính và vốn đầu tư quốc tế, mở ra khả năng thực tế cho quá trình dân chủ hoá trong việc tiếp cận và tiếp nhận các công nghệ mới, dân chủ hoá thông tin. Tác động của toàn cầu hoá hiện nay đến quá trình dân chủ hoá đời sống xã hội diễn ra cả theo hướng tích cực lẫn theo hướng tiêu cực, vừa tạo cơ hội cho sự phát triển, sự tiến bộ, vừa làm nảy sinh không ít những thách thức mà nhân loại phải đối mặt, phải sớm tìm cách giải quyết để thúc đẩy lịch sử tiến lên.*

**T**oàn cầu hoá hiện nay đang diễn ra với một tốc độ cực kỳ nhanh chóng về mọi mặt, nổi bật nhất là về mặt kinh tế và thương mại quốc tế. Để đảm bảo tính khoa học chặt chẽ, trong bài viết này, chúng tôi dùng thuật ngữ “toàn cầu hoá hiện nay” thay cho cách dùng “toàn cầu hoá” không có tính từ kèm theo đang được sử dụng phổ biến nhằm tránh sự đồng nhất, hoặc không thấy những sự khác biệt của giai đoạn hiện nay với các giai đoạn trước đây của quá trình toàn cầu hoá.

Như mọi người đều biết, không phải bây giờ mới diễn ra toàn cầu hoá. Quá trình toàn cầu hoá thực ra đã bắt đầu từ thế kỷ XV và đã trải qua ba giai đoạn lớn. Đặc điểm nổi bật chung của cả ba giai đoạn này là chúng đều gắn với các cuộc chiến tranh xâm lược, với chính sách thực dân trên mọi lĩnh vực, đồng thời là hệ quả trực tiếp của các cuộc chiến tranh và chủ nghĩa thực dân đó.

Cụ thể là, vào thế kỷ XV, sau khi Cristôp Côlông tìm ra châu Mỹ, các nước phát triển nhất ở châu Âu thời bấy giờ đã tiến hành ồ ạt các cuộc chinh phục đối với phần thế giới mới được khám phá ấy. Tiếp đó, từ giữa thế kỷ XIX trở đi, châu Âu đã chinh phục hàng loạt các nước châu Á và biến vùng đất rộng lớn, rất giàu tài nguyên thiên nhiên này thành thuộc địa, thành nơi cung cấp nguyên liệu cho chính quốc, thành thị trường béo bở mang lại lợi nhuận cao. Suốt hàng thế kỷ, người Anh, người Bồ Đào Nha, người Pháp đã có mặt ở nhiều thuộc địa đến mức, như người ta thường nói, là mặt trời không bao giờ lặn trên lãnh thổ đế quốc Anh. Giai đoạn thứ ba, tuy cũng là hệ quả của chiến tranh nhưng tính chất đã khác hẳn trước. Sau khi chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, với việc chủ nghĩa thực dân từng bước sụp đổ, một loạt nước châu Á, châu Phi và khu vực Mỹ

(\*) Giáo sư, tiến sĩ triết học.

Latinh giành được độc lập về chính trị, tham gia vào đời sống chính trị quốc tế, đặc biệt, với sự hình thành hai hệ thống chế độ xã hội đối lập do hai siêu cường là Liên Xô và Mỹ đứng đầu thì các mặt hoạt động khác nhau của thế giới đã có những thay đổi lớn lao, tính chất của sự liên kết thế giới cũng vì vậy mà mang những nét mới. Sự liên kết trong nội khối, một bên do siêu cường Mỹ đứng đầu và bên kia do siêu cường Liên Xô đứng đầu, tăng lên; trong khi đó, sự đối lập giữa các khối cũng tăng lên tương ứng. Mức độ căng thẳng thể hiện ở sự ra đời của bức tường Béc-lin ngăn cách hai hệ thống thế giới, ở cuộc chiến tranh lạnh kéo dài suốt hàng chục năm.

Giai đoạn, hay có người gọi là kỷ nguyên, toàn cầu hoá hiện nay khác rất nhiều so với các giai đoạn trước đó. Những sự liên kết trong toàn cầu hoá ở các giai đoạn trước được tạo ra từ những sức ép, từ lợi thế và từ lợi ích của một phía là những nước giàu có thống trị thuộc địa, từ những nước có sức mạnh về nhiều mặt, cho nên những sự liên kết đó vẫn chỉ diễn ra trên một phạm vi còn rất hạn hẹp và nhiều nước hãy còn nằm ngoài lề của tiến trình này, đồng thời tốc độ liên kết diễn ra còn khá chậm chạp. Bởi vậy, việc tồn tại sự bất bình đẳng và bất công đến tột độ của toàn cầu hoá trước đây là điều dễ hiểu.

Toàn cầu hoá hiện nay đang diễn ra với những nét khác biệt hết sức lớn so với các giai đoạn trước mà nhân loại đã từng chứng kiến. Trước hết, mặc dù quá trình toàn cầu hoá hiện nay được một số người gọi là quá trình Mỹ hoá(1), hoặc như nhiều người đánh giá, không tránh khỏi bị chi phối bởi sức mạnh của siêu cường kinh tế Mỹ, quân đội và hải quân Mỹ, văn hoá và đồng đô-la Mỹ, vì Mỹ là siêu cường duy nhất và tất cả các nước khác đều ít nhiều phụ thuộc vào Mỹ(2), tiếp đó là của các

nước tư bản phát triển, song nó vẫn mang tính khách quan rõ rệt hơn các giai đoạn trước đây.

Tính khách quan của quá trình toàn cầu hoá hiện nay phản ánh xu thế tiến lên của lịch sử nhân loại, phản ánh xu thế hợp tác để cùng phát triển giữa các quốc gia dân tộc. Đòi hỏi được phát triển của các quốc gia dân tộc đã trở thành nhu cầu của thời đại. Để phát triển và hơn nữa, để phát triển một cách bền vững, thì các quốc gia dân tộc, kể cả những quốc gia đã phát triển ở trình độ cao lẫn những quốc gia chậm phát triển hoặc còn lạc hậu, đều không thể thoát ly, đóng cửa, đứng ngoài hay tách khỏi cộng đồng thế giới. Trong thời đại chúng ta, một đất nước nào đó tự tách mình ra khỏi tiến trình kinh tế toàn cầu, hoặc bị cộng đồng quốc tế phong tỏa, cấm vận thì chắc chắn là đất nước đó sẽ gặp rất nhiều khó khăn để tồn tại bình thường chứ chưa nói đến để phát triển.

Toàn cầu hoá hiện nay diễn ra trên tất cả các lĩnh vực chủ yếu của đời sống xã hội hiện đại, từ lĩnh vực kinh tế, văn hoá cho đến cả lĩnh vực chính trị. Nó là kết quả của sự phát triển mang tính chất đột biến của khoa học và công nghệ cao, trước hết là công nghệ thông tin; đồng thời, nó cũng là sản phẩm của kinh tế thị trường hiện đại. Nhờ các phương tiện hiện đại của công nghệ thông tin, như bộ vi xử lý, vệ tinh, mạng viễn thông toàn cầu, mạng cáp quang xuyên đại dương, các mạng kết nối siêu lộ thông tin mà thế giới dường như đang thu nhỏ lại, khoảng cách về địa lý được rút ngắn lại đáng kể. Bởi vậy, có đầy đủ cơ sở để khẳng định rằng, toàn cầu hoá

(1) Xem: M.Sorrel. *Branding the New Era*. "Foreign Policy", Summer 2000, p.61.

(2) Xem: Thomas L.Friedman. *Chiếc Lexus và cây Ôliu* (The Lexus and the Olive Tree). Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội, 2005, tr.53.

hiện nay là thành quả mới của nền văn minh nhân loại.

Toàn cầu hoá hiện nay không chỉ diễn ra trên nhiều lĩnh vực khác nhau, mà với tư cách là thành quả của nền văn minh hiện đại, toàn cầu hoá hiện nay còn tác động đến nhiều lĩnh vực khác nhau; trong đó, ở một mức độ đáng kể, tác động đến quá trình dân chủ hoá nhiều mặt của đời sống xã hội, thế giới. Điều đặc biệt là, trước đây, khi nói đến dân chủ hoá đời sống xã hội, thường người ta nghĩ ngay đến khía cạnh chính trị của vấn đề và thường chỉ chú ý đến khía cạnh này. Dĩ nhiên, trong bối cảnh toàn cầu hoá hiện nay, đây vẫn là một mặt hết sức quan trọng không thể bỏ qua. Song, tác động của toàn cầu hoá hiện nay đến quá trình dân chủ hoá đời sống xã hội thế giới còn thể hiện trên nhiều mặt khác nữa. Bởi vậy, người ta có thể xuất phát từ các góc độ khác nhau, theo các quan điểm chính trị khác nhau, để đánh giá mặt tích cực cũng như những mặt hạn chế và thậm chí là cả những khiếm khuyết hoặc ảnh hưởng tiêu cực có thể có của quá trình này đối với một nước nào đó hay một khu vực nào đó. Tuy nhiên, khi đánh giá sự tác động của quá trình toàn cầu hoá hiện nay, dù là từ góc độ nào chăng nữa, thì cũng đều cần phải giữ một thái độ khách quan và khoa học.

Như chúng ta đã và đang được chứng kiến, toàn cầu hoá hiện nay bắt đầu từ toàn cầu hoá kinh tế, từ các hoạt động buôn bán, thương mại, trao đổi hàng hoá trên phạm vi toàn cầu. Toàn cầu hoá các hoạt động này được thúc đẩy bởi một động lực quan trọng là kinh tế thị trường hiện đại. Không có kinh tế thị trường này thì không thể có toàn cầu hoá kinh tế mạnh mẽ như đang có hiện nay. Chính toàn cầu hoá kinh tế, về mặt nguyên tắc, đang tạo ra một sân chơi bình đẳng cho tất cả các quốc

gia dân tộc có kinh tế thị trường. Ai tham gia vào cuộc chơi trong kinh tế toàn cầu hoá này đều phải tuân theo những luật chơi riêng của nó, cụ thể là những luật lệ xoay quanh việc mở cửa đất nước, mở cửa thị trường, tự do cạnh tranh, loại bỏ những sự cấm đoán và can thiệp phi luật để cho thị trường tự điều tiết theo đúng các quy luật kinh tế. Ở những quốc gia nào, ở những khu vực nào có điều kiện thuận lợi, có luật pháp rõ ràng, minh bạch và chính trị ổn định, có khả năng cạnh tranh bình đẳng và mang lại lợi nhuận cao thì ở đó, nguồn vốn đầu tư đổ vào sẽ nhiều hơn. Nói cách khác, mọi quốc gia dân tộc đều có quyền tiếp cận các nguồn đầu tư tài chính quốc tế và thu hút các nguồn tài chính đó phục vụ cho công cuộc phát triển của quốc gia mình.

Hãy thử tưởng tượng xem, nếu không có toàn cầu hoá hiện nay về kinh tế, nếu không có kinh tế thị trường, nếu không tuân thủ những luật lệ quốc tế trong lĩnh vực tài chính thì liệu những nước chậm phát triển giống như Việt Nam có thể mời gọi các nhà đầu tư vào nước mình hoặc có thể phát hành trái phiếu ra nước ngoài để thu hút vốn đầu tư hay không? Để bán được trái phiếu, để thu hút được vốn đầu tư, dù là từ nhà đầu tư trong nước và nhất là từ các nhà đầu tư nước ngoài, thì đều buộc các nhà đầu tư trong nước đang cần vốn không những phải nghiêm túc hơn trong việc vay vốn, mà còn phải hết sức năng động và phải tính toán sao cho có hiệu quả hơn trong kinh doanh. Chính kinh tế thị trường và toàn cầu hoá về kinh tế hiện nay đã tác động mạnh đến quá trình dân chủ hoá trong lĩnh vực tài chính và vốn đầu tư quốc tế. Vai trò động lực của dân chủ hoá trong kinh tế, trong lĩnh vực tài chính thể hiện khá rõ ở điểm này. Rõ ràng là, toàn cầu hoá đã dẫn đến dân chủ

hoá đời sống quốc tế, đã mở ra cơ hội mới cho những nước kém phát triển đang cần đến nguồn tài chính lớn để phát triển.

Toàn cầu hoá hiện nay cũng mở ra khả năng thực tế cho quá trình dân chủ hoá trong việc tiếp cận và tiếp nhận các công nghệ mới, thậm chí là cả công nghệ hiện đại nhất. Dân chủ hoá trong lĩnh vực công nghệ là một trong những nét nổi bật của toàn cầu hoá hiện nay, điều mà cách đây nửa thế kỷ không thể có. Chính những thành tựu của khoa học và công nghệ đã tạo điều kiện cho quá trình dân chủ hoá trong lĩnh vực này, nhờ đó mà các nước chưa đủ khả năng phát minh có cơ hội nhận được công nghệ hiện đại. Việc một số lĩnh vực công nghệ thông tin hiện đại đã có mặt khá sớm và phát huy hiệu quả tại Việt Nam thời gian vừa qua và hiện nay là một bằng chứng.

Nhờ vi tính hoá, nhờ các kỹ thuật mới, như kỹ thuật thu nhỏ, kỹ thuật nén và đặc biệt là kỹ thuật số hoá, mà dung lượng thông tin chứa được trong máy tính và trong các thiết bị lưu trữ tăng lên gấp bội nhưng lại gọn nhẹ hơn rất nhiều, giá thành các thiết bị này cũng do vậy mà giảm xuống hết sức nhanh chóng. Tương tự như vậy, nhiều máy móc, nhiều thiết bị công nghệ hiện đại khác, giá ngày càng rẻ hơn đã tạo điều kiện thuận lợi cho việc sử dụng rộng rãi chúng. Sự tiến bộ nhanh chóng của các công nghệ mới buộc những chủ nhân của chúng phải tung chúng ra thị trường để đến tay người tiêu dùng càng nhanh càng tốt nhằm tránh sự thiệt hại do chúng có thể sớm bị lạc hậu khi có phát minh mới hơn trong cùng lĩnh vực.

Dân chủ hoá trong lĩnh vực công nghệ đã giúp cho các quốc gia chậm phát triển có điều kiện tiếp thu công nghệ mới, thậm chí là cả công nghệ hiện đại nhất, nhờ nhiều cách thức và con đường khác nhau,

như chuyển giao miễn phí, mua bán hoặc hợp tác sản xuất, v.v., để rút ngắn con đường phát triển của đất nước mình. Bằng cách tiếp thu những công nghệ mới, các nước chậm phát triển có thể giảm bớt hoặc ngừng xuất khẩu nguyên liệu thô, tiến hành chế biến tại chỗ số nguyên liệu đó, nhờ vậy giá trị hàng hoá đã qua chế biến tăng thêm và chi phí sản xuất thấp hơn.

Thực tiễn những năm gần đây cho thấy, quá trình dân chủ hoá trong lĩnh vực công nghệ này đã làm cho các nước xích lại gần nhau hơn, phụ thuộc lẫn nhau nhiều hơn, các bên liên quan đến công nghệ (bán - mua, giao - nhận) đều cùng có lợi, do vậy khả năng làm giàu của mỗi bên cũng tăng lên theo.

Tuy nhiên, việc các nước chậm phát triển có thể tranh thủ cơ hội dân chủ hoá trong lĩnh vực công nghệ đến mức nào để có thể rút ngắn quá trình phát triển của đất nước mình lại phụ thuộc rất nhiều vào sự khôn ngoan của các chính sách, trước hết là chính sách mở cửa và hội nhập quốc tế, đồng thời cũng phụ thuộc vào chính các nước là chủ công nghệ. Đó là lý do giải thích vì sao cơ hội cho các nước chậm phát triển tuy đã có, song thực tế nhiều nước vẫn gặp không ít khó khăn trong việc có được các công nghệ mới.

Một trong những lĩnh vực dân chủ hoá quan trọng bậc nhất trong thời đại chúng ta là *dân chủ hoá thông tin*. Vệ tinh, truyền hình cáp, truyền hình qua vệ tinh cùng với các thiết bị thu hiện đại cực nhạy nhưng lại hết sức gọn nhẹ, Internet, đặc biệt là Internet băng rộng, v.v. đã làm cho quá trình dân chủ hoá mang tính chất của một bước ngoặt thực sự trong đời sống xã hội hiện đại. Với các phương tiện truyền thông cực kỳ chính xác, nhanh chóng và hữu hiệu này, mọi người, dù sống ở nơi thị thành, chốn thôn quê hay ở những vùng

núi rừng heo hút, về nguyên tắc, đều có thể cùng một lúc biết được những sự kiện nóng hổi vừa xảy ra hoặc đang tiếp diễn, tại một địa điểm xa xôi bất kỳ nào đó trên hành tinh.

Dân chủ hoá thông tin thông qua các phương tiện truyền thông hiện đại nêu trên không chỉ đem lại cho con người những kiến thức và tin tức mới nhất có thể chưa kịp cập nhật trong các sách báo viết, cho phép người ta trao đổi, thảo luận, tranh luận, trình bày chính kiến của mỗi người về tất cả các vấn đề, kể cả những vấn đề nhạy cảm nhất, đang được quan tâm, mà còn không cho phép các hành vi bùng bít thông tin, không minh bạch, che giấu những hành động sai trái, những tội ác chống lại con người và loài người. Dân chủ hoá thông tin, vì vậy, cũng góp phần không nhỏ vào quá trình dân chủ hoá quyền lực, dân chủ hoá việc hoạch định chính sách và góp phần làm trong sạch nền hành chính quốc gia. Quyền lực và sức mạnh thông tin thậm chí có thể trở thành một chế độ hay một tập đoàn cầm quyền. Đây cũng là một nét rất mới, là hệ quả của toàn cầu hoá thông tin nói riêng và toàn cầu hoá hiện nay nói chung.

Cùng với điều đó, dân chủ hoá thông tin còn hết sức quan trọng xét từ một khía cạnh khác - *khía cạnh kinh tế*. Mọi thông tin liên quan đến kinh tế, đến thị trường tài chính, đến giá cả hàng hoá, v.v. đều được cập nhật thường xuyên trên mạng. Các giao dịch mua bán, đầu tư với bất cứ ai, ở bất cứ nước nào giờ đây đều có thể tiến hành trực tiếp qua mạng mà không cần phải qua những công ty hay người môi giới như trước nữa. Sự tiết kiệm về thời gian trở thành sự tăng thêm về lợi nhuận.

Đặc biệt, dân chủ hoá thông tin mang lại nhiều khả năng lựa chọn cho khách

hàng là những người tiêu dùng, do vậy mà nhu cầu của họ được thoả mãn tốt hơn. Đối với con người, không chỉ việc có nhiều khả năng lựa chọn để phát triển có vai trò quan trọng, mà cả khả năng lựa chọn để thoả mãn các nhu cầu ngày càng cao của mình cũng thực sự quan trọng và là một bước tiến dài trên con đường thực hiện lý tưởng cao cả mà nhân loại từng mơ ước - **tất cả đều vì con người**. Dân chủ hoá công nghệ cùng với dân chủ hoá thông tin, vì vậy, vừa thúc đẩy người ta phải thường xuyên, liên tục tự nâng cao trình độ chuyên môn của mình, vừa để qua đó nâng cao khả năng cạnh tranh của mình nếu như muốn tồn tại, muốn phát triển không ngừng và không muốn một lúc nào đó bị thất bại.

Trong thời đại hiện nay, dù đầu óc có bảo thủ đến mức nào đi chăng nữa thì cũng đều không thể phủ nhận được vai trò tích cực và to lớn của quá trình dân chủ hoá mà toàn cầu hoá mang lại như trên đã trình bày. Về thực chất, đó cũng là một bước tiến đáng ghi nhận trong lịch sử phát triển của nhân loại.

Tuy nhiên, phải thừa nhận rằng, toàn cầu hoá hiện nay dù mang tính khách quan, nhưng như chính các tác giả có uy tín từ phương Tây nhận định, về bản chất là toàn cầu hoá tư bản chủ nghĩa, "bao gồm một quá trình Mỹ hoá"<sup>(3)</sup>, do vậy cũng mang trong mình nó không ít những khiếm khuyết và hạn chế.

Trước hết, về nguyên tắc, toàn cầu hoá và dân chủ hoá các mặt như đã nêu trên tạo cơ hội cho tất cả các nước. Song, trên thực tế, sự thua thiệt vẫn chủ yếu thuộc về các nước yếu thế, về các nước chậm phát triển. Các nước phát triển thường tìm đủ mọi cách, đặt ra nhiều điều kiện, nhiều

(3) Xem: Thomas L.Friedman. *Chiếc Lexus và cây Ôliu* Sđd., tr.47; M.Sorrel. *Branding the New Era*. Sđd.

tiêu chuẩn hết sức ngặt nghèo, thậm chí đến mức vô lý, về mọi phương diện để hạn chế lợi thế hoặc hạn chế khả năng cạnh tranh của các nước chậm phát triển. Các nước phát triển rất hay nói đến sự công bằng trong thương mại nhưng lại rất hay áp đặt những luật lệ riêng của nước mình đối với các nước yếu thế hơn nhằm bảo hộ sản xuất trong nước một cách quá đáng, thậm chí có khi bất chấp cả thông lệ quốc tế.

Trong lĩnh vực tài chính và vốn đầu tư, tình hình cũng diễn ra tương tự. Mặc dù cơ hội tạo ra cho các nước chậm phát triển có thể tiếp cận nguồn đầu tư và tài chính quốc tế là có thực, song thực tế những rào cản được dựng lên cũng chẳng phải là ít, thậm chí còn có cả sự can thiệp của chính trị, của chính quyền trái với mong muốn của các nhà đầu tư có thiện chí.

Tính hai mặt và sự bất bình đẳng của toàn cầu hoá thông tin còn rõ ràng hơn nữa. Bên cạnh mặt tích cực, hiện nay, quá trình dân chủ hoá thông tin cũng có mặt hạn chế của nó. Trước hết, các nước nghèo đang gặp nhiều trở ngại trong việc tiếp cận Internet, đặc biệt là Internet băng rộng, do giá chi phí kết nối mà các nhà cung cấp từ các nước phát triển đưa ra là quá đắt. Vì vậy, khoảng cách giữa các nước giàu và các nước nghèo trong tiếp cận Internet hiện thời là rất lớn. Nếu như 89% các doanh nghiệp châu Âu đã kết nối Internet thì con số đó ở Thái Lan là 9%, còn ở Nam Phi, Ai Cập, Tunisia chưa đạt nổi 1%(4). Điều này cản trở rất lớn đến khả năng thương mại của doanh nghiệp các nước chậm phát triển. Do vậy, sự bất bình đẳng chắc chắn sẽ còn kéo dài.

Một hạn chế khác, không thuộc bản chất của quá trình này mà chính là do một số thế lực lợi dụng nó để thực hiện các ý đồ riêng của họ. Bản chất của thông tin là khách quan, nhưng việc sử dụng thông tin

và các công cụ thông tin lại đầy tính chủ quan. Bằng các phương tiện hiện đại nhất, siêu cường duy nhất trong thế giới đương đại đã nhiều lần và vẫn đang tiếp tục sử dụng những thông tin bịa đặt không hề có trong thực tế vào các mục tiêu quân sự và chính trị. Sự thật này đã được kiểm chứng qua hàng loạt cuộc chiến tranh, hàng loạt cuộc lật đổ những chế độ không được họ ưa chuộng ở nhiều nước trong thời gian vừa qua.

Quả thật là ý đồ chính trị càng mờ ám mà được sự hỗ trợ của công nghệ thông tin càng hiện đại thì sức mạnh và tác hại của sự dối trá càng lớn. Nhân loại chắc sẽ còn phải đối mặt với tình trạng này lâu hơn nữa. Dân chủ hoá đời sống xã hội nói chung và dân chủ hoá lĩnh vực thông tin nói riêng chỉ thực sự có ý nghĩa khi có được sự công bằng và bình đẳng trong thực tế, khi thế độc quyền bị loại bỏ, khi mà tất cả các nước có khả năng tiếp cận như nhau đối với mọi thành quả chung của nhân loại.

Nói tóm lại, toàn cầu hoá hiện nay là một quá trình khách quan, là một đòi hỏi của sự phát triển lịch sử. Tuy nhiên, do được khởi đầu và đang bị chi phối bởi các nước giàu, mà chủ yếu hiện nay bởi một siêu cường, cho nên bên cạnh những mặt tích cực nhất định đối với quá trình dân chủ hoá đời sống xã hội nói chung, toàn cầu hoá hiện nay cũng có không ít những hạn chế, những khiếm khuyết, vừa tạo cơ hội cho sự phát triển, sự tiến bộ nhưng cũng vừa làm nảy sinh không ít những thách thức mà nhân loại phải đối mặt. Nhân loại phải sớm tìm cách giải quyết chúng để thúc đẩy lịch sử tiến lên phía trước. □

(4) Theo Báo cáo của Hội nghị thương mại và phát triển LHQ (UNCTAD).- Báo Tuổi trẻ, ngày 12-11-2005, tr. 15.